



TAN CANG

OFFSHORE SERVICES

Số: 08/2025/TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2025



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;
- Căn cứ nhu cầu bổ sung, hoàn thiện cơ chế chi trả chế độ cho Ban Kiểm soát (BKS) để phù hợp với định hướng quản trị minh bạch, chuyên nghiệp và có trách nhiệm,

Trong quá trình hoạt động, BKS nhận thấy Quy chế hiện hành chưa quy định cụ thể và đầy đủ về chế độ tiền lương, thù lao, thưởng cũng như chi phí hoạt động cho các thành viên BKS. Điều này phần nào ảnh hưởng đến tính chủ động, công bằng và minh bạch trong tổ chức hoạt động kiểm soát nội bộ.

Theo đó, BKS trình HĐQT thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của BKS (dự thảo Quy chế sửa đổi đính kèm Tờ trình này), với nội dung chi tiết như sau:

“Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

Tổng tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác bao gồm:

<i>Tiền lương</i>	<i>+</i>	<i>Thù lao</i>	<i>+</i>	<i>Thưởng hiệu quả</i>
<i>(a)</i>		<i>(b)</i>		<i>(c)</i>

Tiền lương, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên chuyên trách; thù lao, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên không chuyên trách.

Thành viên chuyên trách được hưởng chế độ phúc lợi, ưu đãi và tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể như cán bộ, nhân viên và người lao động của Công ty.

- Tiền lương: Các thành viên chuyên trách được chi trả tiền lương hàng tháng theo hệ số chức danh quy định trong Quy chế lương của Công ty.*
- Thù lao: Các thành viên không chuyên trách được chi trả thù lao hàng quý, theo mức cố định là 05 triệu đồng/người/tháng.*
- Thưởng hiệu quả: Áp dụng vào cuối năm tài chính, Hội đồng quản trị quyết định mức thưởng dựa trên đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:*
 - Có phát hiện rủi ro trọng yếu hoặc góp phần ngăn ngừa thất thoát tài sản, sai phạm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

- Có đóng góp quan trọng vào công tác cải tiến hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại theo định mức được quy định trong Quy chế chi tiêu hành chính của Công ty. Trường hợp công việc đặc thù, phát sinh thêm chi phí (thuê tư vấn độc lập, chuyên gia, kiểm toán nội bộ chuyên sâu), Ban kiểm soát đề xuất và thống nhất với Hội đồng quản trị theo từng trường hợp cụ thể. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

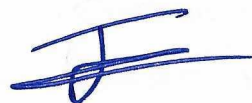
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.”

Kính trình HĐQT xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Đức Duy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .. tháng .. năm 2025

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày .. tháng .. năm 2025.

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;
- Căn cứ Nghị quyết số ../2025/NQ-DHĐCĐ ngày ../../2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng;

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng bao gồm các nội dung sau:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát tổ chức và Hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

Tất cả các biên bản, báo cáo, kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát gửi cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cơ quan nhà nước phải được thảo luận tập thể trong Ban kiểm soát và có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị.

Chương II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát; tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường khi xét thấy cần thiết cho việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Ban Kiểm soát.

5. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được phân công, tham gia ý kiến và đưa ra kiến nghị, nhưng không được biểu quyết. Trường hợp có ý kiến khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thì được quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào Biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

6. Kiểm tra Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và hàng năm của công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, đầu tư, trong ghi chép sổ kế toán và Báo cáo tài chính nhưng đảm bảo trong quá trình kiểm tra không gây gián đoạn các hoạt động thường ngày của công ty.

7. Kiến nghị, báo cáo Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, Báo cáo tài chính, các báo cáo khác của công ty.

8. Rà soát hệ thống các văn bản ban hành trong hoạt động kinh doanh, phát hiện các vấn đề bất hợp lý để kiến nghị biện pháp cải tiến, sửa đổi bổ sung.

9. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Hội đồng quản trị công ty về quyền lợi có thể gây xung đột tại các tổ chức, công ty liên kết, các giao dịch phát sinh quyền và lợi ích liên quan.

10. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

11. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại

cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

12. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

5. Trong trường hợp một thành viên của Ban Kiểm soát mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, bị cách chức hoặc một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên, Ban Kiểm soát có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- f) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu hoặc tỷ lệ sở hữu cổ phần. Trường hợp theo phương thức bầu dồn phiếu thì mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau

đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác;

e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
11. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của pháp luật.
12. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo

cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

13. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

14. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

15. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

16. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

17. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

18. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

19. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

20. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

21. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

22. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

23. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

24. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

25. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

26. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ.

d) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát để bầu Trưởng ban Kiểm soát và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tổ chức trong thời hạn (07) bảy ngày làm việc, kể từ ngày bầu ra Ban Kiểm soát nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ theo nguyên tắc đa số để triệu tập họp Ban Kiểm soát.

2. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham

dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

3. Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau đây:

- a) Trưởng Ban kiểm soát;
- b) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) Kiểm soát viên;
- c) Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- d) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản trị;
- e) Tổng giám đốc.

4. Trưởng Ban kiểm soát triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát. Trường hợp vắng mặt, Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền cho một Kiểm soát viên thay mặt chủ trì, giải quyết các công việc của Ban kiểm soát.

5. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

6. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban Kiểm soát:

a) Thông báo mời họp Ban Kiểm soát phải làm thành văn bản và được gửi cho các thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu 05 (năm) ngày làm việc trước họp, trong đó nêu rõ: chương trình họp, thời gian họp, địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp.

b) Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát nhưng không đủ số Kiểm soát viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp Ban kiểm soát không đủ số Kiểm soát viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại Hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các Kiểm soát viên và xem xét tư cách của các thành viên Ban kiểm soát.

7. Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát

Mỗi Kiểm soát viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp. Kiểm soát viên có quyền lợi liên quan đến vấn đề được đưa ra trong cuộc họp Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó.

Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được trên 50% số Kiểm soát viên có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát.

Trường hợp Ban kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các Kiểm soát viên tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban

kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau: Thời gian và địa điểm tổ chức phiên họp; thành phần tham dự; chương trình và nội dung; các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; tóm tắt ý kiến phát biểu tại cuộc họp; kết luận của chủ tọa cuộc họp; kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những Kiểm soát viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; các quyết định đã được thông qua; họ tên, chữ ký của tất cả Kiểm soát viên dự họp.

Chương V **BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương,

thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

Tổng tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác bao gồm:

$$\begin{array}{ccccc} \text{Tiền lương} & + & \text{Thù lao} & + & \text{Thưởng hiệu quả} \\ \text{(a)} & & \text{(b)} & & \text{(c)} \end{array}$$

Tiền lương, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên chuyên trách; thù lao, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên không chuyên trách.

Thành viên chuyên trách được hưởng chế độ phúc lợi, ưu đãi và tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể như cán bộ, nhân viên và người lao động của Công ty.

- a) Tiền lương: Các thành viên chuyên trách được chi trả tiền lương hàng tháng theo hệ số chức danh quy định trong Quy chế lương của Công ty.
- b) Thù lao: Các thành viên không chuyên trách được chi trả thù lao hàng quý, theo mức cố định là 05 triệu đồng/người/tháng.
- c) Thưởng hiệu quả: Áp dụng vào cuối năm tài chính, Hội đồng quản trị quyết định mức thưởng dựa trên đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:
 - Có phát hiện rủi ro trọng yếu hoặc góp phần ngăn ngừa thất thoát tài sản, sai phạm.
 - Có đóng góp quan trọng vào công tác cải tiến hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại theo định mức được quy định trong Quy chế chi tiêu hành chính của Công ty. Trường hợp công việc đặc thù, phát sinh thêm chi phí (thuê tư vấn độc lập, chuyên gia, kiểm toán nội bộ chuyên sâu), Ban kiểm soát đề xuất và thống nhất với Hội đồng quản trị theo từng trường hợp cụ thể. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

- a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
- b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn

07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đồng thời, Ban Kiểm soát với tư cách là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của công ty phải phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ Hội đồng quản trị trong quá trình thực thi nhiệm vụ:

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được gửi đến Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát có trách nhiệm thông báo kịp thời những kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và những kiến nghị cần thiết đến Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị được quyền đề nghị Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra hoặc tham gia cùng với đoàn kiểm tra, kiểm soát của Hội đồng quản trị.
- Các báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị chuẩn bị trình lên Đại Hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên phải được gửi cho Ban kiểm soát trước ngày tổ chức đại hội ít nhất 30 (ba mươi) ngày làm việc để thẩm định.
- Ban kiểm soát thông Báo cho Hội đồng quản trị và tham khảo ý kiến của Hội đồng

quản trị về các vấn đề được nêu trong Báo cáo của Ban kiểm soát trước khi gửi lên Đại Hội đồng cổ đông chậm nhất là 15 (mười lăm) ngày làm việc trước ngày khai mạc đại hội.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban Tổng Giám đốc Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhưng đồng thời phải hợp tác chặt chẽ, không gây cản trở lẫn nhau trong khi thực thi nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Ban kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng quản trị xem xét lại các quyết định của Ban Tổng Giám đốc công ty.

- Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và những phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Tổng Giám đốc có trách nhiệm thực hiện những kiến nghị của Ban kiểm soát hoặc báo cáo với Hội đồng quản trị những điểm không thống nhất với các kiến nghị và thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đồng thời thông báo cho Ban kiểm soát những ý kiến chỉ đạo này.

- Thông báo ngay cho Ban kiểm soát khi phát hiện những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc khi có những thay đổi trong hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ, hoặc các thông tin, các quyết định, kế hoạch sản xuất kinh doanh tác động ngay, nhạy cảm đến tâm lý các cổ đông.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ **ngày .. tháng .. năm 2025**.

Trong trường hợp có những quy định của Pháp luật, của Điều lệ công ty và các văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Pháp luật, của Điều lệ công ty và các văn bản pháp lý liên quan khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định đó đương nhiên được Ban kiểm soát áp dụng và điều chỉnh.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phạm Đức Duy



Ho Chi Minh City, June 10, 2025



PROPOSAL

TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

**Re: Approval of the amendments to the Regulations on the Operation of
the Board of Supervisors**

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to Article 155 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Based on the need to supplement and improve the mechanism for remuneration and allowances for the Board of Supervisors (BOS) in alignment with the orientation toward transparent, professional, and accountable corporate governance,

In the course of its operations, the BOS has observed that the current Regulations on the Operation does not adequately or specifically provide for the salary, remuneration, bonuses, and operating expenses applicable to its members. This shortcoming has, to some extent, affected the proactivity, fairness, and transparency in the organization and implementation of internal control activities.

Accordingly, the BOS respectfully submitted this proposal to the GMS for approval of the amendments to the Regulations on the Operation of the BOS (draft amended Regulations attached hereto), with detailed contents as follows:

“Article 17. Salary and Other Benefits

The salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the Board of Supervisors shall be implemented in accordance with the following provisions:

1. *Members of the Board of Supervisors shall be entitled to salaries, remuneration, bonuses, and other benefits as determined by the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders shall decide on the total annual amount of salaries, remuneration, bonuses, other benefits, and the operating budget of the Board of Supervisors*

The total amount of salaries, remuneration, bonuses, and other benefits includes:

Salary	+	Remuneration	+	Performance-based Bonus
(a)		(b)		(c)

Salaries and bonuses shall apply to full-time members; remunerations and bonuses shall apply to non-executive members.

Full-time members shall be entitled to benefits, incentives, and participation in social and union activities in the same manner as the Company's officers, staff, and employees.

a) *Salaries: Full-time members shall be paid monthly salaries based on position-based coefficients as stipulated in the Company's salary regulations.*

- b) *Remunerations: Non-executive members shall be paid fixed quarterly remunerations at the rate of VND 5,000,000/person/month.*
- c) *Performance-based bonuses: At the end of the fiscal year, the Board of Directors shall determine the bonus amount based on the Supervisory Board's performance assessment, particularly when:*
 - *Major risks are identified or losses/misconduct are prevented.*
 - *Significant contributions are made to the improvement of governance and internal control systems.*

2. *Members of the Board of Supervisors shall be reimbursed for meals, accommodation, and travel expenses in accordance with the standards stipulated in the Company's Administrative Expense Regulations. In cases involving specific assignments that incur additional costs (such as hiring independent consultants, experts, or conducting in-depth internal audits), the Board of Supervisors shall propose and agree upon such expenditures with the Board of Directors on a case-by-case basis. The total amount of remuneration and related expenses shall not exceed the annual operating budget of the Board of Directors and the Board of Supervisors as approved by the General Meeting of Shareholders, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.*

3. *Salaries and operating expenses of the Board of Supervisors shall be accounted for as part of the Company's business expenses in accordance with the provisions of the Law on Corporate Income Tax and other relevant legal regulations, and must be disclosed as a separate item in the Company's annual financial statements."*

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISORS
HEAD OF THE BOARD OF
SUPERVISORS**



Pham Duc Duy

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness



**REGULATIONS ON THE OPERATION
OF THE BOARD OF SUPERVISORS
TAN CANG OFFSHORE SERVICES JOINT STOCK COMPANY**

Ho Chi Minh City, dated, 2025

DRAFT

Ho Chi Minh City, dated, 2025

**REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF SUPERVISORS
TAN CANG OFFSHORE SERVICES JOINT STOCK COMPANY**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly on June 17, 2020;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14, adopted by the National Assembly on November 26, 2019;
- Pursuant to Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain articles of the Law on Securities;
- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, issued by the Minister of Finance, guiding certain provisions on corporate governance applicable to public companies under Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain articles of the Law on Securities;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Pursuant to Resolution No. ../2025/NQ-DHDCD dated ../2025 of the General Meeting of Shareholders of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company.

The Regulations on the Operation of the Board of Supervisors of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company include the following provisions:

**Chapter I
GENERAL PROVISIONS**

Article 1. Scope and Subjects of Application

1. Scope of regulation: These Regulations on the Operation of the Board of Supervisors set forth provisions on the organizational structure, personnel, qualifications, conditions, rights, and obligations of the Board of Supervisors and its members in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and other relevant legal regulations.

2. Subjects of application: These Regulations apply to the Board of Supervisors and its individual members.

Article 2. Principles of Operation of the Board of Supervisors

The Board of Supervisors shall be organized and operate in compliance with the provisions of law, the Company's Charter, and the Resolutions and Decisions of the General

Meeting of Shareholders.

The Board of Supervisors shall operate on a collective basis. Each member shall be individually responsible for the tasks assigned to them and collectively responsible before the General Meeting of Shareholders and in accordance with the law for the decisions and operations of the Board of Supervisors.

All minutes, reports, conclusions, and recommendations of the Board of Supervisors submitted to the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Board of Management, and competent state authorities must be collectively discussed by the Board of Supervisors and may be made in consultation with the Board of Directors.

Chapter II

MEMBERS OF THE BOARD OF SUPERVISORS (SUPERVISORS)

Article 3. Rights, Obligations, and Responsibilities of Members of the Board of Supervisors

1. Comply strictly with the law, the Company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders, and professional ethics in exercising the assigned rights and obligations.

2. Perform the assigned rights and obligations honestly, diligently, and to the best of their ability to ensure the maximum legitimate interests of the Company.

3. Remain loyal to the interests of the Company and its shareholders; not to abuse their position or title, nor to use information, know-how, business opportunities, or other assets of the Company for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals.

4. Elect, dismiss, or remove the Head of the Board of Supervisors; to attend meetings of the Board of Supervisors, provide opinions, and vote on matters within the Board's scope of authority and responsibilities; and to request the Head of the Board of Supervisors to convene extraordinary meetings when deemed necessary for the performance of the Board's rights and duties.

5. Attend meetings of the Board of Directors when assigned, to provide opinions and recommendations, but without voting rights. In case of dissent from resolutions or decisions of the Board of Directors, members have the right to request that their opinions be recorded in the meeting minutes and to report directly to the General Meeting of Shareholders.

6. Review the Company's quarterly, semi-annual, and annual financial statements; to assess the reasonableness, legality, accuracy, and prudence in the management, operation, investment activities, bookkeeping, and preparation of financial statements, provided that such review does not disrupt the Company's regular operations.

7. Propose and report to the Board of Directors and the General Director on the accuracy, truthfulness, and legality of document recording, document retention, bookkeeping, financial statements, and other reports of the Company.

8. Review the system of documents issued in business operations, identify any

inconsistencies, and recommend improvements, amendments, or supplements.

9. Promptly, fully, and accurately notify the Board of Directors of any potential conflicts of interest arising from affiliations with other organizations, associated companies, or transactions involving related rights and interests.

10. Fulfill other obligations in accordance with the Law on Enterprises and the Company Charter.

11. In the event that a member violates Clauses 1, 2, 3, or 4 of this Article, thereby causing damage to the Company or others, that member shall bear personal or joint liability for compensation. Any income or benefits derived from such violations must be returned to the Company.

12. If a violation by a member of the Board of Supervisors is detected in the performance of their rights and duties, a written notice must be submitted to the Board of Supervisors, requesting that the violator cease the misconduct and take corrective action.

Article 4. Term and Number of Members of the Board of Supervisors

1. The Board of Supervisors shall consist of three (03) members. The term of office for each member shall not exceed five (05) years, and members may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. Members of the Board of Supervisors are not required to be shareholders of the Company.

3. The Board of Supervisors must have more than half of its members residing in Vietnam.

4. In case the members of the Board of Supervisors end their term at the same time while new members have not yet been elected, the members whose term has expired shall continue to exercise their rights and perform their duties until the new members are elected and assume their duties.

5. In case a member of the Board of Supervisors loses their membership status as prescribed by law and the Company Charter, is dismissed, or for any reason is unable to continue serving, the Board of Supervisors may propose that the General Meeting of Shareholders appoint a replacement.

Article 5. Standards and Conditions for Members of the Board of Supervisors

1. A member of the Board of Supervisors must meet the following standards and conditions:

a) Not falling into the categories specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

b) Having been trained in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or another field relevant to the Company's business operations;

c) Not being a person who has family relationships with members of the Board of

Directors, the General Director, or other managers;

d) Not being a manager of the Company, and not necessarily being a shareholder or employee of the Company;

e) Not working in the accounting or finance department of the Company;

f) Not being a member or employee of an auditing firm that has been approved to audit the Company's financial statements in the past 03 consecutive years;

2. In addition to the standards and conditions specified in Clause 1 of this Article, a member of the Board of Supervisors of a public company, as prescribed at Point b, Clause 1, Article 88 of the Law on Enterprises, must not be a person who has family relationships with managers of the Company or the parent company; nor be a representative of the contributed capital of an enterprise or the state capital representative at the parent company or the Company.

Article 6. Head of the Board of Supervisors

1. The Head of the Board of Supervisors must hold a university degree or higher in one of the following disciplines: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or another field relevant to the company's business operations.

2. The Head of the Board of Supervisors shall be elected by the members of the Board of Supervisors from among themselves; the election, dismissal, or removal shall be decided by majority vote.

3. The rights and obligations of the Head of the Board of Supervisors shall be stipulated in the Company's Charter.

Article 7. Nomination and Self-Nomination of Members of the Board of Supervisors

1. Shareholders or groups of shareholders holding 10% or more of the total ordinary shares, or a lower percentage as prescribed in the Company's Charter, shall have the right to nominate individuals for election to the Board of Supervisors. The nomination process shall be as follows:

a) Ordinary shareholders forming a group to nominate candidates to the Board of Supervisors must notify the meeting participants of their group formation prior to the opening of the General Meeting of Shareholders;

b) Based on the number of Board of Supervisors members to be elected, such shareholders or groups of shareholders shall have the right to nominate one or more individuals, as determined by the General Meeting of Shareholders. In cases where the number of candidates nominated by shareholders or shareholder groups is fewer than the number they are entitled to nominate, the remaining candidates may be nominated by the Board of Directors, the Board of Supervisors, or other shareholders.

2. In the event that the number of candidates nominated or self-nominated remains insufficient, the incumbent Board of Supervisors shall introduce additional candidates or organize the nomination process in accordance with the Company's Charter, Internal

Corporate Governance Regulations, and the Regulations on the Operation of the Board of Supervisors. Any additional candidates introduced by the incumbent Board of Supervisors must be publicly disclosed in advance of the General Meeting of Shareholders' vote on the election of Board of Supervisors members, as required by law.

Article 8. Procedures for Election, Dismissal, and Removal of Members of the Board of Supervisors

1. The election, dismissal, and removal of members of the Board of Supervisors fall under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The election of members of the Board of Supervisors shall be conducted by the method of cumulative voting or based on shareholding percentage. In the case of cumulative voting, each shareholder shall have a total number of voting rights equal to the number of shares owned multiplied by the number of Board of Supervisors members to be elected. Shareholders may cast all or part of their total votes for one or more candidates. The elected members of the Board of Supervisors shall be determined in descending order of the number of votes received, starting from the candidate with the highest number of votes until the required number of members as prescribed in the Company's Charter is reached. In the event that two or more candidates receive an equal number of votes for the final available position on the Board of Supervisors, a second round of voting shall be conducted among those candidates with equal votes, or the selection shall be made based on criteria set forth in the election regulations or the Company's Charter.

Article 9. Cases of Dismissal and Removal of Members of the Board of Supervisors

1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Supervisors in the following cases:

- a) The member no longer fully satisfies the criteria and conditions to serve as a member of the Board of Supervisors as prescribed in Article 169 of the Law on Enterprises;
- b) The member submits a resignation letter and it is approved;
- c) Other cases as stipulated in the Company's Charter.

2. The General Meeting of Shareholders shall remove a member of the Board of Supervisors in the following cases:

- a) Failing to complete the assigned tasks or duties;
- b) Failing to exercise rights and fulfill obligations for six consecutive months, except in cases of force majeure;
- c) Committing repeated or serious violations of the obligations of a member of the Board of Supervisors as prescribed by the Law on Enterprises and the Company's Charter;
- d) Other cases in accordance with resolutions of the General Meeting of Shareholders.

Article 10. Notification of Election, Dismissal, and Removal of Members of the Board of Supervisors

1. In cases where candidates for the Board of Supervisors have been identified, the

Company must disclose information related to these candidates at least 10 days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website, so that shareholders may review the information before voting. Each candidate for the Board of Supervisors must provide a written commitment attesting to the truthfulness and accuracy of the disclosed personal information and must also commit to performing their duties with honesty, diligence, and in the best interests of the Company if elected. The information to be disclosed concerning each candidate for the Board of Supervisors includes:

- a) Full name, date, month, and year of birth;
- b) Educational qualifications;
- c) Employment history;
- d) Other managerial positions held;
- e) Interests related to the Company and its related persons;
- f) Other relevant information (if any) as stipulated in the Company's Charter;
- g) The Company must also disclose information about other companies in which the candidate is holding managerial positions and any interests the candidate may have related to the Company (if any).

2. The notification of the results of the election, dismissal, or removal of members of the Board of Supervisors shall be conducted in accordance with regulations on information disclosure.

Chapter III

BOARD OF SUPERVISORS

Article 11. Rights, Duties, and Responsibilities of the Board of Supervisors

1. The Board of Supervisors shall supervise the Board of Directors and the General Director in the management and administration of the Company.

2. Examine the reasonableness, legality, honesty, and prudence in the management and operation of business activities, as well as the consistency and appropriateness of the accounting, statistical, and financial reporting systems.

3. Appraise the completeness, legality, and accuracy of the Company's annual and semi-annual business performance reports and financial statements, the Board of Directors' performance evaluation reports, and to present the appraisal report at the Annual General Meeting of Shareholders. To review related-person contracts and transactions within the approval authority of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders and to provide recommendations regarding such contracts and transactions.

4. Review, inspect, and evaluate the effectiveness and efficiency of the Company's internal control system, internal audit, risk management, and early warning mechanisms.

5. Inspect accounting books, accounting records, and other relevant documents of the Company, as well as its management and operations, when necessary or as required by the

General Meeting of Shareholders or by shareholders or groups of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises.

6. Upon request of the shareholder or group of shareholders as stated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises, the Board of Supervisors shall conduct an inspection within 07 working days from the date of receiving the request. Within 15 days from the end of the inspection, the Board of Supervisors must report the inspection results to the Board of Directors and to the requesting shareholder or group of shareholders. Such inspection shall not hinder the normal operations of the Board of Directors or disrupt the Company's business operations.

7. Recommend to the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders any amendments, supplements, or improvements to the Company's organizational, supervisory, and managerial structure.

8. If discovering violations by any member of the Board of Directors or the General Director of the provisions of Article 165 of the Law on Enterprises, the Board of Supervisors shall immediately notify the Board of Directors in writing, request the violator to cease such violations, and propose corrective measures.

9. Attend and participate in discussions at meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, and other relevant Company meetings.

10. Engage independent advisors or the internal audit department of the Company in the performance of assigned duties.

11. Report on its activities to the Annual General Meeting of Shareholders in accordance with the law.

12. The Board of Supervisors may consult the Board of Directors prior to submitting reports, conclusions, and recommendations to the General Meeting of Shareholders.

13. Inspect specific matters related to the Company's management and operations upon the request of shareholders.

14. Request the Board of Directors to convene an extraordinary General Meeting of Shareholders.

15. Convene the General Meeting of Shareholders within 30 days in the event that the Board of Directors fails to do so as prescribed in Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises.

16. Request the Chairperson of the Board of Directors to convene a meeting of the Board of Directors.

17. Review, extract, and copy part or all of the information disclosed in the list of related persons and related interests as prescribed in Clauses 1 and 2, Article 164 of the Law on Enterprises.

18. Propose to the General Meeting of Shareholders the list of approved auditing firms to audit the Company's financial statements and, when necessary, to inspect the Company's operations.

19. Be accountable to the shareholders for its supervisory activities.

20. Supervise the Company's financial position and monitor the compliance with laws by members of the Board of Directors, the General Director, and other executives.

21. Ensure coordination with the Board of Directors, the General Director, and the shareholders.

22. If discovering violations of the law or the Company's Charter by members of the Board of Directors, the General Director, or other executives, the Board of Supervisors must notify the Board of Directors in writing within 48 hours, request the violator to cease such actions, and propose remedies.

23. Develop the Operating Regulations of the Board of Supervisors and submit them to the General Meeting of Shareholders for approval.

24. Witness the vote counting and preparation of vote counting minutes conducted by the Board of Directors, if requested, in the case of written consultation of shareholders to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders.

25. The Head of the Board of Supervisors shall preside over the General Meeting of Shareholders to elect the Chairperson of the meeting in the event that the Chairperson of the Board of Directors is absent or temporarily incapacitated and the remaining members of the Board of Directors are unable to elect a chairperson. In this case, the person receiving the highest number of votes shall preside over the meeting.

26. Perform other rights and duties as prescribed by the Law on Enterprises, the Company's Charter, and resolutions of the General Meeting of Shareholders.

Article 12. Right to Access Information of the Board of Supervisors

1. Documents and information must be provided to members of the Board of Supervisors at the same time and in the same manner as they are provided to members of the Board of Directors, including:

a) Notices of meetings, ballots for collecting written opinions of the Board of Directors, and accompanying documents;

b) Resolutions, decisions, and minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors;

c) Reports submitted by the General Director to the Board of Directors and other documents issued by the Company.

2. Members of the Board of Supervisors have the right to access records and documents of the Company stored at the head office, branches, and other locations; and have the right to visit the workplaces of the Company's managers and employees during working hours.

3. The Board of Directors, members of the Board of Directors, and the General Director are responsible for fully, accurately, and promptly providing information and documents concerning the Company's management, administration, and business operations at the request of any member of the Board of Supervisors or the Board of Supervisors as a whole.

Article 13. Responsibilities of the Board of Supervisors in Convening Extraordinary General Meetings of Shareholders

1. The Board of Supervisors shall be responsible for convening a General Meeting of Shareholders within 30 days in lieu of the Board of Directors, in the event that the Board of Directors fails to do so under the following circumstances:

a) The number of remaining members of the Board of Directors or the Board of Supervisors is less than the minimum required by law;

b) At the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises;

c) The quarterly, semi-annual, or annual audited financial statements indicate that the company's equity has decreased by half (1/2) compared to the beginning of the period.

d) Upon the request of the Board of Supervisors to convene an extraordinary General Meeting of Shareholders, but the Board of Directors fails to comply.

2. If the Board of Supervisors fails to convene the General Meeting of Shareholders as stipulated, it shall be liable to compensate the Company for any resulting damages.

3. The costs related to convening and conducting the General Meeting of Shareholders, as prescribed in Clause 1 of this Article, shall be reimbursed by the Company.

Chapter IV MEETINGS OF THE BOARD OF SUPERVISORS

Article 14. Meetings of the Board of Supervisors

1. The first meeting of the Board of Supervisors in a new term, for the purpose of electing the Head of the Board of Supervisors and adopting other resolutions within its authority, must be held within seven (07) working days from the date the Board of Supervisors is elected. This meeting shall be convened by the member who received the highest number of votes. In the event that multiple members receive the same highest number of votes, the members of the Board of Supervisors shall elect one among them by majority vote to convene the meeting.

2. The Board of Supervisors must meet at least twice (02) a year. A quorum requires the attendance of at least two-thirds (2/3) of its members.

3. An extraordinary meeting of the Board of Supervisors shall be convened at the request of any of the following:

a) The Head of the Board of Supervisors;

b) At least two-thirds (2/3) of the Supervisors;

c) The Chairman of the Board of Directors;

d) At least two-thirds (2/3) of the members of the Board of Directors;

e) The General Director.

4. The Head of the Board of Supervisors shall convene and preside over all meetings. In the event of absence, the Head may delegate authority to another Supervisor to preside over the meeting and address the Board's affairs.

5. The Board of Supervisors has the right to request the attendance and responses of members of the Board of Directors, the General Director, and representatives of the appointed audit firm to clarify matters under discussion.

6. Procedures for convening and conducting meetings of the Board of Supervisors:

a) A written notice of meeting must be sent to all members of the Board of Supervisors at least five (05) working days prior to the meeting. The notice must include the meeting agenda, date, time, venue, and be accompanied by all relevant documents concerning the issues to be discussed and voted on.

b) If the meeting is convened but fails to meet the quorum, the Head of the Board of Supervisors must reconvene a second meeting within no more than fifteen (15) subsequent days. If, after two attempts, the quorum is still not met, the Head of the Board must report to the Board of Directors and request the convening of an Extraordinary General Meeting of Shareholders within thirty (30) days to review the eligibility of the Supervisors and members of the Board of Supervisors.

7. Adoption of resolutions by the Board of Supervisors

Each Supervisor attending the meeting shall have one vote. Supervisors with a conflict of interest concerning a matter under consideration are not permitted to vote on that matter.

A resolution of the Board of Supervisors shall be adopted if it receives approval from more than 50% of the Supervisors eligible to vote and present at the meeting. In case of a tie, the decision of the Head of the Board of Supervisors shall prevail.

In cases where the Board of Supervisors adopts a resolution by written consultation, the resolution shall have the same legal validity as one adopted at a formally convened meeting.

Article 15. Minutes of Meetings of the Board of Supervisors

The minutes of meetings of the Board of Supervisors must be prepared in a detailed and transparent manner. The minute-taker and all participating members of the Board of Supervisors are required to sign the minutes. These minutes must be retained to establish the accountability of each member of the Board of Supervisors.

The minutes must include the following key contents: the date, time, and venue of the meeting; the list of attendees; the meeting agenda and contents; The matters discussed and voted upon; a summary of the opinions expressed during the meeting; the conclusions of the meeting chairperson; the voting results, clearly indicating which Supervisors voted in favor, against, or abstained; the decisions adopted; the full names and signatures of all participating Supervisors.

Chapter V

REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS

Article 16. Submission of Annual Reports

The reports of the Board of Supervisors presented at the Annual General Meeting of Shareholders shall include the following contents:

1. A report on the Company's business performance, as well as the performance of the Board of Directors and the General Director, to be submitted for approval by the General Meeting of Shareholders.

2. A self-assessment report on the activities of the Board of Supervisors and its individual members.

3. Information on remuneration, operational expenses, and other benefits of the Board of Supervisors and each of its members.

4. A summary of the meetings held by the Board of Supervisors, including conclusions and recommendations, and the results of its oversight of the Company's operations and financial situation.

5. An evaluation report on transactions between the Company (including subsidiaries or affiliates over which the Company holds at least fifty percent (50%) of the charter capital) and members of the Board of Directors, the General Director, and their related persons; and transactions between the Company and enterprises in which a member of the Board of Directors is a founding shareholder or a manager within the three (03) years preceding the time of the transaction.

6. Results of oversight of the Board of Directors, the General Director, and other executives of the Company.

7. An assessment of the coordination between the Board of Supervisors, the Board of Directors, the General Director, and the shareholders.

8. Proposals and recommendations for the General Meeting of Shareholders to approve a list of audit firms authorized to audit the Company's financial statements; and to approve audit firms authorized to conduct special reviews of the Company's operations when deemed necessary.

Article 17. Salary and Other Benefits

The salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the Board of Supervisors shall be implemented in accordance with the following provisions:

1. Members of the Board of Supervisors shall be entitled to salaries, remuneration, bonuses, and other benefits as determined by the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders shall decide on the total annual amount of salaries, remuneration, bonuses, other benefits, and the operating budget of the Board of Supervisors.

The total amount of salaries, remuneration, bonuses, and other benefits includes:

Salary	+	Remuneration	+	Performance-based Bonus
(a)		(b)		(c)

Salaries and bonuses shall apply to full-time members; remunerations and bonuses shall apply to non-executive members.

Full-time members shall be entitled to benefits, incentives, and participation in social and union activities in the same manner as the Company's officers, staff, and employees.

- a) **Salaries:** Full-time members shall be paid monthly salaries based on position-based coefficients as stipulated in the Company's salary regulations.
- b) **Remunerations:** Non-executive members shall be paid fixed quarterly remunerations at the rate of VND 5,000,000/person/month.
- c) **Performance-based bonuses:** At the end of the fiscal year, the Board of Directors shall determine the bonus amount based on the Supervisory Board's performance assessment, particularly when:
 - Major risks are identified or losses/misconduct are prevented.
 - Significant contributions are made to the improvement of governance and internal control systems.

2. Members of the Board of Supervisors shall be reimbursed for meals, accommodation, and travel expenses in accordance with the standards stipulated in the Company's Administrative Expense Regulations. In cases involving specific assignments that incur additional costs (such as hiring independent consultants, experts, or conducting in-depth internal audits), the Board of Supervisors shall propose and agree upon such expenditures with the Board of Directors on a case-by-case basis. The total amount of remuneration and related expenses shall not exceed the annual operating budget of the Board of Directors and the Board of Supervisors as approved by the General Meeting of Shareholders, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.

3. Salaries and operating expenses of the Board of Supervisors shall be accounted for as part of the Company's business expenses in accordance with the provisions of the Law on Corporate Income Tax and other relevant legal regulations, and must be disclosed as a separate item in the Company's annual financial statements.

Article 18. Disclosure of Related Interests

1. Members of the Board of Supervisors must disclose to the Company their related interests, including the following information:

- a) The name, enterprise code, registered office address, and business sectors of any enterprise in which they hold ownership or share capital/equity interest; the percentage and date of such ownership or capital contribution;
- b) The name, enterprise code, registered office address, and business sectors of any enterprise in which their related persons jointly or individually hold more than ten percent (10%) of the charter capital or share capital.

2. The disclosure specified in Clause 1 of this Article must be made within seven (07) working days from the date the related interest arises. Any amendments or supplements to previously disclosed information must also be reported to the Company within seven (07) working days from the date of such changes.

3. Members of the Board of Supervisors and their related persons are only permitted to use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.

4. Members of the Board of Supervisors are obligated to notify the Board of Directors and the Board of Supervisors in writing of any transactions between the Company (including subsidiaries or other entities over which the Company holds more than fifty percent [50%] of the charter capital) and the members themselves or their related persons, in accordance with legal regulations. For transactions that require approval by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the Company must disclose information on the corresponding resolutions in accordance with the securities laws on information disclosure.

5. Members of the Board of Supervisors and their related persons are prohibited from using or disclosing internal information to other persons for the purpose of conducting related transactions.

Chapter VI

RELATIONS OF THE BOARD OF SUPERVISORS

Article 19. Internal Relations among Members of the Board of Supervisors

Members of the Board of Supervisors maintain an independent and non-subordinate relationship with one another. However, they are expected to coordinate and collaborate in their collective duties to ensure the effective fulfillment of the responsibilities, powers, and obligations of the Board of Supervisors in accordance with the law and the Company's Charter. The Head of the Board of Supervisors is responsible for coordinating the Board's overall activities but does not have authority to exercise control over other members.

Article 20. Relationship with the Board of Directors

The Board of Supervisors maintains an independent relationship with the Board of Directors and functions as the supervisory body overseeing the activities of the Board of Directors.

At the same time, as an integral part of the Company's organizational management structure, the Board of Supervisors must maintain close coordination and provide support to the Board of Directors in the execution of its duties, as follows:

- Resolutions of the Board of Directors must be forwarded to the Board of Supervisors.
- The Board of Supervisors is responsible for promptly informing the Board of Directors of its supervisory outcomes and submitting relevant recommendations.
- The Board of Directors may request the Board of Supervisors to carry out inspections or to participate in inspection and oversight missions organized by the Board of Directors.
- The Company's annual business performance reports and the evaluation reports on the

governance activities of the Board of Directors, which are to be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders, must be provided to the Board of Supervisors for review no later than thirty (30) working days prior to the meeting.

- The Board of Supervisors must notify and consult with the Board of Directors on matters raised in its reports to the General Meeting of Shareholders no later than fifteen (15) working days before the meeting is convened.

Article 21. Relationship with the Board of Management

The Board of Supervisors maintains an independent relationship with the Company's Board of Management and exercises its supervisory functions over the Board of Management's activities. At the same time, both parties are expected to cooperate closely and avoid any obstruction to the performance of their respective duties and powers.

- The Board of Supervisors has the right to request the Board of Directors to reconsider decisions made by the Board of Management.

- The General Director is responsible for directing relevant departments to provide the Board of Supervisors with all necessary information, documents, and resources required for inspection and oversight activities.

- The General Director is obliged to implement the recommendations of the Board of Supervisors or report to the Board of Directors any disagreements with such recommendations, and shall act in accordance with the directives of the Board of Directors, while informing the Board of Supervisors of those directives.

- The General Director must promptly notify the Board of Supervisors upon the detection of any deficiencies, irregularities, violations, significant asset losses, changes in the internal control or audit systems, or any information, decisions, or business plans likely to have an immediate or sensitive impact on shareholder sentiment.

Chapter VII IMPLEMENTING PROVISIONS

Article 22. Effectiveness

The Regulations on the Operations of the Board of Supervisors of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company consist of 07 chapters and 22 articles, and shall take effect from2025.

In cases where legal provisions, the Company's Charter, or other legal instruments related to the activities of the Board of Supervisors are not addressed in these Regulations, or in the event of new provisions that differ from those stipulated herein, such legal provisions and instruments shall automatically apply and prevail.

The Board of Directors, the Board of Supervisors, the Board of Management, and all relevant departments, divisions, and subordinate units are responsible for implementing this Decision../.

ON BEHALF OF

**THE BOARD OF SUPERVISORS
HEAD**

Pham Duc Duy